

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH
Xây dựng và áp dụng Chỉ số đánh giá hiệu quả
công việc (KPI¹) trong đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành
nhiệm vụ của công chức trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Quy định số 366-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

Căn cứ các Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, của Bộ Chính trị, Ban Bí thư: Kết luận số 210-KL/TW, ngày 12/11/2025 về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị², Kết luận số 226-KL/TW, ngày 11/12/2025 về chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị³;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24/6/2025; Nghị quyết số 244/2025/QH15 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026⁴;

Căn cứ Nghị định số 335/2025/NĐ-CP ngày 21/12/2025 của Chính phủ quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cơ quan hành chính nhà nước và công chức; Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm đối với công chức;

Căn cứ Công văn số 1087/BNV-CCVC ngày 05/02/2026 của Bộ Nội vụ về việc triển khai Nghị định số 335/2025/NĐ-CP ngày 21/12/2025 của Chính phủ.

Để chuẩn bị các điều kiện cần thiết nhằm triển khai thực hiện kịp thời việc đánh giá hiệu quả công việc KPI trong đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hiện đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị của

¹ KPI là viết tắt của Key Performance Indicator, có nghĩa là chỉ số đánh giá hiệu quả công việc, là công cụ đo lường và đánh giá hiệu suất công việc được thể hiện qua con số, chỉ tiêu định lượng.

² “Trong đánh giá, đào tạo, sử dụng cán bộ, bảo đảm dân chủ, công khai, công tâm, khách quan theo hướng xuyên suốt, liên tục đa chiều, có tiêu chí, gắn với sản phẩm cụ thể, theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh”

³ “Lấy kết quả, sản phẩm và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác”.

⁴ “Thực hiện việc đánh giá công chức theo tiêu chí kết quả thực hiện nhiệm vụ của công chức (KPI)”.

tính theo KPI; kịp thời ban hành văn bản cụ thể hóa của tỉnh đảm bảo đồng bộ, thống nhất với Quy định của Trung ương và phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, phù hợp với đặc thù của từng ngành, lĩnh vực.

- Chuẩn bị các công việc cần thiết (*xác định danh mục sản phẩm/công việc chuẩn, xây dựng bộ tiêu chí, chuẩn bị cơ sở dữ liệu và hạ tầng công nghệ, phần mềm theo dõi...*) để bảo đảm các cơ quan, đơn vị trong tỉnh có thể thực hiện ngay việc áp dụng đánh giá hiệu quả công việc KPI gắn với đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức hằng tháng, quý, năm theo quy định.

- Góp phần cải thiện chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), chỉ số chuyển đổi số (DTI), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với dịch vụ hành chính.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ, đầy đủ, toàn diện các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và phân công rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tổ chức thực hiện; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Việc xây dựng và áp dụng chỉ số đánh giá hiệu quả công việc (KPI) phải bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc: cụ thể, đo lường được, có khả năng đạt được, phù hợp với thực tiễn và có thời hạn xác định; phản ánh đúng mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức.

- Chỉ số đánh giá hiệu quả công việc KPI phải gắn với chức trách, nhiệm vụ, bản mô tả chức trách, nhiệm vụ, bản mô tả vị trí việc làm và sản phẩm đầu ra của từng cán bộ, công chức; bảo đảm tính khả thi, thống nhất trong tổ chức thực hiện và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị định số 335/2025/NĐ-CP, các Kết luận, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Tổ chức quán triệt, phổ biến, triển khai các quy định của Trung ương (*Nghị định số 335/2025/NĐ-CP ngày 21/12/2025 của Chính phủ, Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ;*), Kế hoạch này và các văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, các văn bản triển khai của cơ quan, đơn vị về đánh giá, xếp loại chất lượng của công chức theo hiệu quả công việc KPI.

- *Cơ quan thực hiện:* Các Sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã.

- *Thời gian thực hiện:* **Hoàn thành xong trước ngày 28/02/2026.**

2. Xác định tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

2.1. Hướng dẫn việc thống kê, rà soát xây dựng Danh mục sản phẩm/công việc

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Nội vụ.

- *Thời gian thực hiện:* **Hoàn thành xong trước ngày 28/02/2026**

2.2. Xây dựng Danh mục sản phẩm/công việc

- *Nội dung:* Trên cơ sở vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị và sản phẩm/công việc đầu ra đã thực hiện trong năm trước liền kề. Các cơ quan, đơn vị triển khai xây dựng Danh mục nhiệm vụ gắn với sản phẩm/công việc đầu ra, trên cơ sở đó xác định rõ Danh mục đơn vị sản phẩm/công việc chuẩn của cơ quan, đơn vị, tổng hợp gửi Sở Nội vụ thẩm định.

- *Cơ quan thực hiện:* Các Sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã.

- *Thời gian thực hiện:* **Hoàn thành xong trước ngày 10/3/2026.**

2.3. Thẩm định và phê duyệt Danh mục sản phẩm/công việc, Đơn vị sản phẩm/công việc chuẩn và Danh mục sản phẩm/công việc quy đổi

- *Nội dung:* Tổng hợp, thẩm định Danh mục sản phẩm/công việc, Đơn vị sản phẩm/công việc chuẩn và Danh mục sản phẩm/công việc quy đổi của các cơ quan, đơn vị xây dựng; rà soát, loại bỏ các sản phẩm/công việc trùng lặp, tiến hành chuẩn hóa thành Danh mục sản phẩm/công việc, Đơn vị sản phẩm/công việc chuẩn, Danh mục sản phẩm/công việc quy đổi áp dụng cho các cơ quan, đơn vị bảo đảm theo quy định tại Nghị định số 335/2025/NĐ-CP trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Nội vụ.

- *Thời gian thực hiện:* **Hoàn thành xong trước ngày 01/04/2026.**

3. Nghiên cứu, xây dựng và triển khai phần mềm đánh giá hiệu quả công việc (KPI)

- *Nội dung:* Xây dựng phần mềm theo dõi, đánh giá công chức kết nối, liên thông, tích hợp được với phần mềm điều hành, quản lý văn bản và hồ sơ công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị để đồng bộ đầy đủ dữ liệu phục vụ công tác theo dõi, đánh giá, chấm điểm theo KPI, nhất là trong việc theo dõi tiến độ, sản phẩm công việc cuối cùng của công chức, đảm bảo tự động hóa việc thu thập chỉ số kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* **Hoàn thành xong trước ngày 01/04/2026.**

4. Xây dựng và ban hành Bộ tiêu chí đánh giá xếp loại cơ quan hành chính và công chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai

- *Nội dung:* Trên cơ sở các quy định về đánh giá và Danh mục đơn vị sản phẩm/công việc chuẩn được phê duyệt, xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá xếp loại cơ quan hành chính và công chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

- *Thời gian thực hiện:* **Hoàn thành xong trước 01/6/2026.**

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Chủ trì, hướng dẫn việc xây dựng Danh mục sản phẩm/công việc, Đơn vị sản phẩm/công việc chuẩn, Danh mục sản phẩm/công việc quy đổi để áp dụng trên toàn tỉnh theo nội dung Công văn số 1087/BNV-CCVC ngày 05/02/2026 của Bộ Nội vụ về việc triển khai Nghị định số 335/2025/NĐ-CP ngày 21/12/2025 của Chính phủ; Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã đảm bảo tiến độ triển khai các nhiệm vụ đúng thời gian quy định.

- Thẩm định Danh mục sản phẩm/công việc, tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức của các cơ quan, đơn vị; tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt tiêu chí đánh giá công chức và Danh mục sản phẩm/công việc, Đơn vị sản phẩm/công việc chuẩn và Danh mục sản phẩm/công việc quy đổi đối với từng cơ quan, đơn vị.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình, kết quả triển khai thực hiện; kịp thời tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Xây dựng dự toán kinh phí và triển khai thực hiện xây dựng phần mềm đánh giá hiệu quả công việc (KPI) theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổng kết, đánh giá hiệu quả kỹ thuật, mức độ ổn định, an toàn của phần mềm và kết quả áp dụng KPI trong công tác đánh giá, xếp loại công chức tại các cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ quản lý và sử dụng phần mềm cho đội ngũ công chức thuộc các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thiết lập hệ thống hỗ trợ kỹ thuật để kịp thời xử lý các sự cố, vướng mắc của người dùng trong quá trình vận hành. Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin, an toàn và bảo mật dữ liệu tuyệt đối cho hệ thống đánh giá KPI của tỉnh.

3. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch trong khả năng cân đối của ngân sách của địa phương, đảm bảo theo quy định của pháp luật.

4. Các Sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã

- Xây dựng Danh mục sản phẩm/công việc, Đơn vị sản phẩm/công việc chuẩn và Danh mục sản phẩm/công việc quy đổi theo quy định tại Nghị định số 335/2025/NĐ-CP và hướng dẫn của Sở Nội vụ; gửi kết quả về Sở Nội vụ đúng thời hạn để tổng hợp, thẩm định.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ trong quá trình triển khai thực hiện.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Sở Nội vụ để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện đánh giá hiệu quả công việc KPI trong đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CT.UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (D).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Anh